

Số: **48** /2019/QĐ-UBND

*Bến Tre, ngày 19 tháng 12 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2020  
và nợ thuế sử dụng đất nông nghiệp những năm trước  
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp ngày 10 tháng 7 năm 1993;*

*Căn cứ Nghị định số 74-CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ  
quy định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4497/TTr-STC  
ngày 18 tháng 12 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2020 và nợ thuế sử dụng đất nông nghiệp những năm trước trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có sử dụng đất vào sản xuất nông nghiệp.

**Điều 2. Giá lúa thu thuế**

Giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2020 và nợ thuế sử dụng đất nông nghiệp những năm trước trên địa bàn tỉnh Bến Tre là: 4.800 đồng/kg (Bốn ngàn tám trăm đồng trên một kilôgam).

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Cục trưởng Cục thuế tỉnh hướng dẫn Chi cục thuế các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ

chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 và thay thế Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định giá lúa thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2019 và nợ thuế sử dụng đất nông nghiệp những năm trước trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tổng Cục Thuế- Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL –BTP (để kiểm tra);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Sở Tài chính;
- Cục thuế tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh;
- Ban tiếp công dân (để niêm yết);
- Đài PT-TH, Báo Đồng Khởi;
- Phòng TCĐT, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Cao Văn Trọng**